

Bản án số: 21/ 2017/ HS-ST
Ngày: 23/ 6/ 2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Khru Đẻ Dành

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đức - Cán bộ hưu trí huyện Thoại Sơn.
2. Ông Đinh Văn Diện - Phó Chủ tịch Hội nông dân huyện Thoại Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Thắng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thoại Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa: Ông Dương Ngọc Sử - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 23 tháng 6 năm 2017, tại xã Vọng Đông, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang. Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/ 2017/ HS-ST, ngày 12 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn N, sinh 1995 tại Kiên Giang; trú tại: ấp Tân Hòa A, xã Tân Hiệp B, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: Không biết chữ; con ông Nguyễn Văn Lóc, sinh năm 1966 và bà Lê Thị Kim Hon, sinh 1967; chung sống như vợ chồng với Nguyễn Thị Tú Hương, sinh 1997; tiền án: Ngày 25/11/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang xử phạt 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 22/02/2017 đến nay.

Người bị hại:

1. Ông Đặng Văn T, sinh 1965; trú tại: ấp Tây Huê, xã Bình Thành, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (có mặt).
2. Anh Nguyễn Văn N 1, sinh 1980; trú tại: khóm Bình Đức 5, phường Bình Đức, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang (vắng mặt).
3. Ông Phan Văn N, sinh 1949; trú tại: ấp Tân Thành, xã Tân Hòa, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn V, sinh 1987; trú tại: ấp Tân Hòa A, xã Tân Hiệp B, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang (có mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 08 giờ ngày 09/12/2016, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 93F5-6412 đến ấp Sơn Tân, xã Vọng Đông, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, phát hiện chiếc máy cày của Nguyễn Văn N 1 bị cáo dùng chìa khóa số 17 mở lấy cóc đề của máy để vào bao hiệu Kali. Sau đó, bị cáo điều khiển xe đến kênh xã Diều thuộc ấp Tân Thành, xã Tân Hiệp B, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang phát hiện chiếc trệt có gắn máy xe của Phan Văn N nên dùng chìa khóa số 17 mở lấy cóc đề của máy xe; bị cáo tiếp tục điều khiển xe đến ấp Tây Huê, xã Bình Thành, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang phát hiện chiếc máy sỏi tay của Đặng Văn T nên dùng chìa khóa số 17, số 19 và mảnh gạch ống mở lấy máy bơm dầu thì bị Đặng Thị Kim Lân, Đặng Văn Đồi phát hiện truy hô, thì bị cáo bỏ chạy và nhảy xuống kênh trốn. Sau đó, bị lực lượng Công an xã Bình Thành, huyện Thoại Sơn bắt giữ đưa về trụ sở làm việc.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô biển số 93F5-6412; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Văn Lương, số 0011083 do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Bình Phước cấp;
- 01 bơm dầu màu đỏ, trọng lượng 5,5kg;
- 01 cóc đề màu đen còn gắn dây điện màu đỏ dài 23cm, loại cóc đề máy cày trọng lượng 5,5kg;
- 01 cóc đề màu đen, trọng lượng 6kg;
- 02 chìa khóa bằng kim loại số 17, số 19 hiệu Yeti;
- 01 mảnh gạch ống bị vỡ;
- 01 vỏ bao nhãn hiệu Kali.

Tại Cáo trạng số: 18/VKS-HS, ngày 10/ 5/ 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn để xét xử đối với bị cáo, về tội **“Trộm cắp tài sản”** theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, khai: Do không có tiền tiêu xài nên ngày 09/12/2016, bị cáo đến chợ huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang mua chìa khóa số 17, 19 để chuẩn bị đi mở cóc đề trộm cắp bán lấy tiền và đã thực hiện hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố.

Những người bị hại ông Đặng Văn T, anh Nguyễn Văn N 1, ông Phan Văn N, trình bày: ông Tam bị mất trộm 01 bơm dầu máy sỏi tay, anh Nhu bị mất trộm 01 cóc đề máy xe, ông Năm bị mất trộm 01 cóc đề máy cày. Khi cơ quan điều tra bắt được bị cáo điều tra làm rõ và đã trả lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường, yêu cầu xử lý đối tượng trộm theo quy định pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn V, trình bày: Anh là anh ruột của bị cáo, xe mô tô biển số 93F5-6412 anh mua của người tên Lương không rõ họ tên, địa chỉ ở tỉnh Bình Dương, chưa sang tên chủ sở hữu. Sáng ngày 09/12/2016, bị cáo mượn xe nói đi làm thuê nên anh đồng ý, đến chiều anh hay tin bị cáo đi trộm tài sản bị bắt và tạm giữ xe. Anh yêu cầu được nhận lại xe.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn phát biểu quan điểm khẳng định bị cáo phạm tội **“Trộm cắp tài**

sản” và giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46 và điều 51 của Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 01 (Một) năm đến 02 (Hai) năm tù. Tổng hợp hình phạt với Bản án số:25/2016/HSST ngày 25/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án từ 01 (Một) năm 05 (Năm) tháng 12 (Mười hai) ngày đến 02 (Hai) năm 05(Năm) tháng 12 (Mười hai) ngày tù, thời hạn tù được tính từ ngày 22/02/2017.

Về vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự, điểm b, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại cho Anh Nguyễn Văn V: 01 xe mô tô biển số 93F5-6412; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô do Nguyễn Văn Lương đứng tên, số 0011083 do Phòng Cảnh sát giao thông – Công an tỉnh Bình Phước cấp. Tịch thu tiêu hủy: 02 chìa khóa bằng kim loại số 17, số 19 hiệu Yeti; 01 mảnh gạch ống bị vỡ; 01 vỏ bao nhãn hiệu Kali.

Bị cáo không tranh luận thừa nhận hành vi phạm tội theo khoản, điều luật và tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của những người bị hại, người làm chứng và các biên bản của hoạt động tố tụng, thể hiện: Ngày 09/12/2016, sau khi đến chợ huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang mua chìa khóa số 17, 19 để làm công cụ mở lấy cóc đề trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 93F5-6412 từ nhà thuộc ấp Tân Hòa A, xã Tân Hiệp B, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang đến ấp Sơn Tân, xã Vọng Đông, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, dùng chìa khóa mở lấy cóc đề của máy cày của anh Nguyễn Văn N 1; sau đó, điều khiển xe đến kênh xã Diều thuộc ấp Tân Thành, xã Tân Hiệp B, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang, mở lấy cóc đề của máy xe (máy đẩy trệt) của ông Phan Văn N; rồi tiếp tục điều khiển xe đến ấp Tây Huê, xã Bình Thành, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, dùng chìa khóa số 17, 19 và mảnh gạch ống mở bom dầu máy sới tay của ông Đặng Văn T để trộm cắp thì bị Công an xã Bình Thành, huyện Thoại Sơn bắt giữ.

Căn cứ Kết luận về việc giám định, định giá tài sản tang vật số: 80/KL-HĐ ngày 19/12/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thoại Sơn, kết luận:

- 01 bom dầu máy sới tay, đã qua sử dụng, giá trị còn lại 700.000 đồng;
 - 01 cóc đề máy cày, đã qua sử dụng, giá trị còn lại 1.400.000 đồng;
 - 01 cóc đề máy xe, đã qua sử dụng, giá trị còn lại 1.050.000 đồng;
- Giá trị tài sản của vụ án được định giá với số tiền là 3.150.000 đồng.

Hành vi của bị cáo lợi dụng chủ sở hữu sơ hở, mất cảnh giác, đã lén lút trộm cắp tài sản là có lỗi cố ý, mục đích nhằm chiếm đoạt tài sản, xâm phạm đến

quyền sở hữu tài sản của người bị hại,vi phạm quy định tại Điều 138 của Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” là có căn cứ nên được chấp nhận.

Xét tính chất, mức độ phạm tội, thấy: Ngày 12/9/2015 bị cáo đã bị Công an thị trấn Tân Hiệp xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản và ngày 25/11/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Lẽ ra, bị cáo phải nhận thức được lỗi lầm, biết ăn năn hối cải, thấy được sự rắn đẽ, trừng trị nghiêm khắc của pháp luật, phải biết lao động, làm ăn chân chính để nuôi sống bản thân. Ngược lại, muốn có tiền tiêu xài cho thỏa mãn nhu cầu cá nhân, bất chấp sự trừng trị của pháp luật bị cáo chủ động chuẩn bị công cụ để tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp nhằm chiếm đoạt tài sản của người bị hại. Với giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt được định lượng theo kết luận định giá tài sản nói trên thuộc trường hợp vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự được sửa, đổi bổ sung năm 2009. Do đó, Viện kiểm sát đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 138 để quyết định hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

Xét, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, Viện kiểm sát đề nghị áp dụng những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2009 là có căn cứ nên được chấp nhận.

Tuy nhiên, bị cáo đã bị kết án chưa chấp hành hình phạt lại phạm tội mới là tái phạm. Do đó, cần áp dụng tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2009 để xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 45 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, không ăn năn, hối cải. Do đó, cần bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù nhằm trừng trị và giáo dục, cải tạo để bị cáo tuân thủ theo pháp luật.

Về xử lý vật chứng, Hội đồng xét xử xét thấy: Có căn cứ áp dụng điểm b, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự được sửa, đổi bổ sung năm 2009.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 01 (Một) năm tù. Tổng hợp hình phạt với Bản án số:48/2016/HSST ngày 25/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang; xử phạt bị cáo 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, được trừ thời gian tạm giam (từ ngày 12/8 đến ngày 29/8/2016) là 18 (Mười tám) ngày. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 01 (Một) năm 05(Năm) tháng 12 (Mười hai) ngày tù, thời hạn tù được tính từ ngày 22/02/2017.

Áp dụng điểm b, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trả lại cho Anh Nguyễn Văn V: 01 xe mô tô biển số 93F5-6412; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Văn Lương, số 0011083 do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Bình Phước cấp.

- Tịch thu, tiêu hủy: 02 chìa khóa bằng kim loại số 17, số 19 hiệu Yeti; 01 mảnh gạch ống bị vỡ; 01 vỏ bao nhãn hiệu Kali.

(Theo quyết định chuyển vật chứng số 16/QĐ-HS ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn).

Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn N chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại UBND xã, phường, thị trấn nơi cư trú để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang;
- VKSND H.Thoại Sơn;
- Chi cục THADS H.Thoại Sơn;
- UBND xã, thị trấn nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, các đương sự (Để thi hành).
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**